

Số: 20181292 PL-VTC/  
180000027/PCBPL-BYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2020

### BẢN KẾT QUẢ PHÂN LOẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;  
Căn cứ Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;  
Căn cứ Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện phân loại số: 180000027/PCBPL-BYT do Bộ Y tế cấp ngày 11/10/2018;  
Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-BYT ngày 28/10/2016 của Bộ y tế về quy định chi tiết việc phân loại trang thiết bị y tế;  
Căn cứ giấy chứng chỉ hành nghề phân loại của người thực hiện phân loại số: 19000444/BYT-CCHNPL, 19000446/BYT-CCHNPL, 19000464/BYT-CCHNPL, ngày cấp 13/8/2019;  
Theo yêu cầu của **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HÀNH VIỆT**; có địa chỉ tại: Số 20 đường 2-3 KĐT Gamuda Gardens, P.Trần Phú, Q.Hoàng Mai, TP.Hà Nội, Chúng tôi phân loại trang thiết bị y tế như sau:

TT	Tên trang thiết bị y tế	Chủng loại/ mã sản phẩm	Hãng, nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Mục đích sử dụng theo chỉ định của chủ sở hữu	Căn cứ để phân loại mức độ rủi ro	Mức độ rủi ro được phân loại
1	Túi đựng nước tiểu	GM-002-006/ Khóa chữ T, dung tích 2000ml	Ningbo Great Mountain Medical Instruments Co., Ltd, China		- Túi chứa nước tiểu của bệnh nhân thông qua ống dẫn có túi treo.	Quy tắc 4	A
2	Dây Garo y tế	GM-010-010	Ningbo Great Mountain Medical Instruments Co., Ltd, China		- Dây garo hỗ trợ lấy máu.	Quy tắc 4	A

Người thực hiện phân loại

**Đỗ Hữu Việt**

Trang thiết bị y tế không là trang thiết bị y tế  
chẩn đoán in vitro

Người đại diện hợp pháp của cơ sở *LTB*



**GIÁM ĐỐC**  
*Đỗ Hữu Việt*

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT.